

DU HUYỆT

ĐẠI CƯƠNG VỀ DU HUYỆT

A. Du huyết cũng gọi là không huyết, huyết đạo, huyết vị, kinh huyết, khí huyết. Chữ “Du” có nghĩa giống như luân, là chuyển luân (theo Tứ giác hiệu mã tân từ điển thì chữ Du có nghĩa là đáp ứng yêu cầu. Có thể định nghĩa này phù hợp với tính năng, tác dụng của huyết vị hơn). Huyết có nghĩa là một khoảng trống. Du huyết là điểm trên bề mặt cơ thể thông với kinh lạc. Nó phân bố ở trên bề mặt đường kinh mạch và là nơi để châm cứu.

B. Tác dụng của du huyết: Về mặt chẩn đoán, có thể theo nơi phân bố của nó thăm dò điểm phản ứng bề ngoài để tham khảo chẩn đoán bệnh tật. phép chữa bệnh bằng châm cứu trên lâm sàng là thông qua tác dụng của du huyết và kinh lạc mà điều tiết tạng phủ, vận hành khí huyết đều đạt mục đích chữa hoặc dự phòng bệnh tật.